

Số: 901/TB-VKSTC

Hà Nội, ngày 27 tháng 11 năm 2020

THÔNG BÁO

Rút kinh nghiệm nghiệp vụ kiểm sát thi hành án dân sự, hành chính

Thực hiện Kế hoạch số 02/KH-VKSTC ngày 20/12/2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) tối cao về công tác kiểm tra nghiệp vụ năm 2020, VKSND tối cao (Vụ 11) đã tiến hành kiểm tra công tác kiểm sát thi hành án dân sự, hành chính (THADS-HC) tại 04 VKSND tỉnh: Vĩnh Phúc, Yên Bái, Đồng Tháp, Cà Mau. Thông qua công tác kiểm tra, VKSND tối cao (Vụ 11) tổng hợp thông báo để VKSND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương biết, rút kinh nghiệm về một số nội dung cụ thể như sau:

I. NHỮNG ƯU ĐIỂM

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

VKSND các tỉnh được kiểm tra đã triển khai, quán triệt thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 01/CT-VKSTC ngày 17/12/2019 của Viện trưởng VKSND tối cao về công tác của Ngành năm 2020; Chỉ thị số 07/2017/VKSTC ngày 23/11/2017 của VKSND tối cao về nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm sát THADS-HC; Hướng dẫn số 03/HD-VKSTC ngày 03/01/2020 của VKSND tối cao (Vụ 11) về việc xác định nhiệm vụ trọng tâm, đột phá công tác kiểm sát THADS-HC năm 2020; đẩy mạnh công tác quản lý, chỉ đạo điều hành; tiếp tục thực hiện phương châm: “Đoàn kết, đổi mới - Trách nhiệm, kỷ cương - Thực chất, hiệu quả”; đề ra nhiều biện pháp nhằm đổi mới phương pháp kiểm sát, chủ động phối hợp liên ngành để thực hiện tốt Quy chế phối hợp liên ngành trong công tác THADS-HC. Kịp thời xây dựng Chương trình công tác năm và Hướng dẫn VKSND cấp huyện về công tác kiểm sát THADS-HC; trong đó, xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm và lựa chọn biện pháp thực hiện phù hợp để hoàn thành tốt các chỉ tiêu công tác năm 2020.

2. Việc chấp hành chế độ thông tin báo cáo và công tác phối hợp với các cơ quan liên quan

VKSND cấp tỉnh và cấp huyện được kiểm tra đã thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo như: báo cáo công tác tháng; báo cáo công tác quý; báo cáo công tác 06 tháng đầu năm 2020; báo cáo tình hình vi phạm pháp luật trong hoạt động kiểm sát THADS-HC 06 tháng đầu năm 2020.

Thực hiện tốt công tác phối hợp liên ngành trong công tác THADS-HC với các cơ quan Công an - Tòa án - THADS cùng cấp, nhằm đảm bảo phối hợp chặt chẽ có hiệu quả giữa các cơ quan trong việc tổ chức thi hành các bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, hạn chế phát sinh khiếu nại, tố cáo của các đương sự. Thực hiện tốt Quy chế phối hợp công tác với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong việc giám sát việc THADS-HC.



3. Việc mở hệ thống sổ và lập hồ sơ kiểm sát

- Các đơn vị được kiểm tra đã cơ bản thực hiện tốt quy định của VKSND tối cao về việc mở các loại sổ nghiệp vụ như: Sổ thụ lý, theo dõi việc nhận, xử lý các quyết định về thi hành án; Sổ thụ lý, theo dõi việc áp dụng biện pháp bảo đảm thi hành án; Sổ thụ lý, theo dõi việc áp dụng biện pháp cưỡng chế; Sổ theo dõi các việc xét miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án; Sổ theo dõi các việc chưa có điều kiện thi hành án; Sổ theo dõi các việc hoãn, tạm đình chỉ thi hành án; Sổ theo dõi các việc đình chỉ thi hành án; Sổ theo dõi quyết định ủy thác THA... Nhìn chung, các loại sổ đều được cập nhật ghi chép cụ thể, rõ ràng. VKSND thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp còn thực hiện việc quản lý nghiệp vụ kiểm sát THADS-HC trên hệ thống phần mềm, thuận tiện cho việc tra cứu.

- Việc lập hồ sơ kiểm sát của các đơn vị được kiểm tra cơ bản thực hiện đúng quy định tại Điều 29 Quy chế công tác kiểm sát THADS-HC ban hành kèm theo Quyết định số 810/QĐ-VKSTC ngày 20/12/2016 (Quy chế 810) và Quyết định số 190/QĐ-VKSTC-VP ngày 06/4/2016 của Viện trưởng VKSND tối cao quy định chế độ công tác hồ sơ nghiệp vụ của ngành KSND. Các hồ sơ kiểm sát được lập khoa học, mỗi hồ sơ kiểm sát thể hiện tương đối đầy đủ các loại tài liệu, như: Bản án, quyết định của Tòa án, các quyết định của Cơ quan THADS; photocopy biên bản xác minh của Cơ quan THADS; biên bản xác minh của Viện kiểm sát; bản trích cứu tài liệu của Kiểm sát viên; các ý kiến đề xuất của Kiểm sát viên nghiên cứu, ý kiến phê duyệt của lãnh đạo đơn vị.

4. Việc thực hiện chỉ tiêu cơ bản đánh giá kết quả công tác nghiệp vụ kiểm sát theo Quyết định số 379/QĐ-VKSTC ngày 10/10/2017 và Quyết định 139/QĐ-VKSTC ngày 29/4/2020 của Viện trưởng VKSND tối cao

Tại thời điểm kiểm tra, các đơn vị được kiểm tra đã hoàn thành và vượt một số chỉ tiêu cơ bản, như:

- Kiểm sát 100% quyết định thi hành án của Cơ quan THADS trong thời hạn luật định.

- Hoàn thành phúc tra việc thực hiện Kết luận trực tiếp kiểm sát, kiến nghị, kháng nghị năm 2019.

- Trực tiếp kiểm sát hoạt động thi hành án của Cơ quan THADS (Yên Bái: 02 cuộc, vượt chỉ tiêu 01 cuộc; Đồng Tháp: 03 cuộc, vượt 02 cuộc; Vĩnh Phúc, Cà Mau mỗi nơi: 01 cuộc, hoàn thành chỉ tiêu)

- Ban hành kháng nghị, kiến nghị:

VKSND tỉnh Yên Bái: 02 kiến nghị, chấp nhận 100%, vượt chỉ tiêu 01 kiến nghị;
VKSND TP Yên Bái: 06 kiến nghị, chấp nhận 100%, vượt chỉ tiêu 05 kiến nghị.

VKSND tỉnh Đồng Tháp: 03 kiến nghị, chấp nhận 100%, vượt chỉ tiêu 02 kiến nghị;
VKSND huyện Cao Lãnh: 04 kiến nghị, chấp nhận 100%, vượt chỉ tiêu 03 kiến nghị.

VKSND tỉnh Vĩnh phúc: 01 kiến nghị, chấp nhận 100%, hoàn thành.

VKSND tỉnh Cà Mau: 01 kiến nghị, chấp nhận 100%, hoàn thành.

- Ban hành thông báo rút kinh nghiệm: VKSND tỉnh Yên Bái: 05 thông báo rút kinh nghiệm, vượt chỉ tiêu 01 thông báo; VKSND tỉnh Đồng Tháp: 06 thông báo rút kinh nghiệm, vượt chỉ tiêu 02 thông báo; Cà Mau: 03 thông báo rút kinh nghiệm, chưa hoàn thành.

II. NHỮNG HẠN CHẾ, TỒN TẠI

1. Việc lập hồ sơ kiểm sát

1.1. Hồ sơ trực tiếp kiểm sát THADS

- Việc gửi Quyết định và Kế hoạch trực tiếp kiểm sát cho cơ quan THADS chưa đảm bảo về thời hạn ít nhất là 15 ngày kể từ ngày sẽ trực tiếp kiểm sát theo quy định tại khoản 3 Điều 32 Quy chế 810.

- Có Hồ sơ trực tiếp kiểm sát không thể hiện việc lập Phiếu kiểm sát theo Mẫu số 33 ban hành kèm theo Quyết định số 204/QĐ ngày 01/6/2017 của Viện trưởng VKSND tối cao.

1.2. Hồ sơ Phúc tra việc thực hiện kiến nghị, kết luận trực tiếp kiểm sát

Có hồ sơ Phúc tra việc thực hiện kiến nghị trong Kết luận trực tiếp kiểm sát không lập Biên bản phúc tra việc thực hiện kết luận theo Mẫu số 10 Quyết định 204/QĐ-VKSTC ngày 01/6/2017 của Viện trưởng VKSND tối cao.

1.3. Hồ sơ kiểm sát hoãn thi hành án

Qua kiểm tra hồ sơ kiểm sát hoãn thi hành án, có hồ sơ thể hiện: Sau khi Cơ quan THADS ra quyết định hoãn thi hành án, Tòa án nhân dân cấp cao tại TP Hồ Chí Minh đã ra Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm và tạm đình chỉ thi hành án (Quyết định kháng nghị được ban hành từ đầu tháng 9/2020), nhưng đến thời điểm kiểm tra (cuối tháng 10/2020), Cơ quan THADS vẫn chưa ra Thông báo việc tạm đình chỉ thi hành án, Viện kiểm sát chưa kịp thời phát hiện để yêu cầu Cơ quan THADS ra thông báo tạm đình chỉ thi hành án theo quy định tại khoản 1 Điều 49 Luật THADS.

3. Việc kiểm sát hồ sơ thi hành án

Kiểm sát viên, Kiểm tra viên, công chức được phân công kiểm sát hồ sơ thi hành án chưa kịp thời phát hiện vi phạm để kiến nghị khắc phục, cụ thể như:

- Kiểm tra một số hồ sơ thi hành án (tại Cơ quan THADS) đối với vụ việc có thẩm định giá, bán đấu giá tài sản thi hành án, thấy không có các tài liệu liên quan đến việc tổ chức thi hành án như: Không có văn bản gửi cơ quan có thẩm quyền cung cấp thông tin về tài sản, giao dịch đã đăng ký theo khoản 1 Điều 89; sau khi kê biên, Chấp hành viên chưa có thông báo bằng văn bản cho cơ quan đăng ký về việc kê biên tài sản đó để xử lý theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Luật THADS; danh sách chi tiền cưỡng chế THA chưa đúng số người tham gia, chưa có chữ ký của Kế toán trưởng và Thủ trưởng cơ quan THADS; không có tài liệu thể hiện về việc cho người được THA, người phải THA được thỏa thuận lựa chọn tổ chức thẩm định giá theo khoản 1 Điều 98 Luật THADS; không lưu giữ đầy đủ các hồ sơ, tài liệu về hoạt động thẩm định giá, bán đấu giá tài sản thi hành án: không có

Hợp đồng thẩm định giá; Chứng thư thẩm định giá; Báo cáo kết quả thẩm định giá; Hợp đồng dịch vụ bán đấu giá; niêm yết thông báo công khai bán đấu giá tài sản; việc đăng thông báo bán đấu giá theo quy định tại Điều 57 Luật Đấu giá tài sản năm 2016...; có hồ sơ, tài sản bán đấu giá đã giảm giá nhiều lần, có việc giảm giá 11 lần, nhưng Chấp hành viên chưa thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Luật THADS (từ sau lần giảm giá thứ hai trở đi mà không có người tham gia đấu giá, trả giá hoặc bán đấu giá không thành thì người được thi hành án có quyền nhận tài sản để trừ vào số tiền được thi hành án); có hồ sơ, Chứng thư thẩm định giá chưa thể hiện việc thực hiện đầy đủ các bước theo đúng quy định về Tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam số 05, 06, 07 ban hành kèm theo Thông tư số 28/2015/TT-BTC ngày 06/03/2015; Tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam số 08, 09 ban hành kèm theo Thông tư số 126/TT-BTC ngày 20/8/2015 của Bộ Tài chính...

Hồ sơ kiểm sát đối với các vụ việc này không thể hiện đầy đủ hoạt động của Kiểm sát viên trong việc kiểm sát quá trình tổ chức thi hành án nói chung, kiểm sát hoạt động thẩm định giá, bán đấu giá tài sản thi hành án nói riêng.

- Một số hồ sơ cơ quan THADS đã ra Quyết định về việc chưa có điều kiện thi hành án, đã xác minh nhiều lần, Cơ quan THADS đã chuyển sang sổ theo dõi riêng theo quy định tại khoản 5 Điều 9 Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ, nhưng hồ sơ kiểm sát không thể hiện các hồ sơ trên đã được chuyển sang sổ theo dõi riêng.

- Có hồ sơ tiêu hủy vật chứng không phản ánh đầy đủ, chính xác các thông tin hoạt động nghiệp vụ kiểm sát theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Quyết định số 190/QĐ-VKSTC-VP ngày 06/4/2016 quy định chế độ công tác hồ sơ nghiệp vụ của ngành KSND; hồ sơ kiểm sát không có Quyết định thành lập Hội đồng tiêu hủy vật chứng; Biên bản về việc tiêu hủy vật chứng, tài sản; Biên bản về việc mở niêm phong; vi phạm khoản 2 Điều 39 Luật THADS về thông báo về THA; vi phạm khoản 1 Điều 125 Luật THADS về tiêu hủy vật chứng, tài sản...

Trên đây là một số nội dung cần rút kinh nghiệm thông qua kết quả kiểm tra công tác kiểm sát THADS- HC năm 2020 tại một số Viện kiểm sát nhân dân địa phương. Viện kiểm sát nhân dân tối cao (Vụ 11) thông báo để các Viện kiểm sát nhân dân địa phương nghiên cứu, vận dụng./.

Nơi nhận:

- Đ/c Viện trưởng VKSTC (để b/cáo);
- Đ/c Nguyễn Duy Giảng, PVT VKSTC (để b/cáo);
- VKSND các tỉnh, TP trực thuộc TW (để th/hiện);
- Vụ 14, Văn phòng, Thanh tra VKSTC (để theo dõi);
- Website VKSTC (để khai thác);
- Lưu: VT (1b); V11 (8b); P1 (2b).

(82b)

TL. VIỆN TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ KIỂM SÁT THI HÀNH ÁN DÂN SỰ



Nguyễn Kim Sáu